

Bản án số: 43/2025/HSST
Ngày: 11/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Hải và ông Lê Văn Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh ngày 09/3/1992 tại tỉnh Thái Nguyên; số CCCD: 066092002515, cấp ngày 29/9/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH; nơi cư trú: Tổ dân phố 8 Đăk Ha, phường B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đồng Thị H; tiền sự: Không; tiền án: 01, ngày 26/6/2012 bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (cũ) xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2012/HSST, (đã chấp hành xong hình phạt; chưa được xóa án tích); nhân thân: Ngày 15/02/2012 bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (cũ) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2012/HSST, (đã chấp hành xong hình phạt; thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi); bị cáo chưa có vợ và con; bị cáo tại ngoại – Có mặt.

Bị hại: Anh K’S, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ dân phố K, phường B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Minh V, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt

Anh Lê Văn H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 8, Khu phố 2, phường T, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và anh K'S là bạn bè, quen biết nhau từ trước. Chiều ngày 17/7/2025 Nguyễn Văn H và anh K'S cùng đến chơi Game tại tiệm Internet Q của anh Nguyễn Tuấn V thuộc tổ dân phố T, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Khoảng 17 giờ cùng ngày Nguyễn Văn H hỏi mượn xe mô tô và điện thoại của anh K'S đi đến tiệm dịch vụ của anh Hoàng Văn T tại tổ dân phố 2 Đăk Ha, phường B, tỉnh Lâm Đồng để rút tiền. H nói “*cho tôi mượn xe bạn một lúc, tôi đi rút tiền ở nhà Thế H rồi tôi trả bạn*”; anh K'S đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Exciter, BKS 48B1-336.38 cho H; H nói tiếp “*cho tôi mượn điện thoại của bạn để tôi gọi điện rút tiền*” thì anh K'S đồng ý, đưa điện thoại di động Iphone 12 Promax gắn sim số 0377292871 cho H mượn (*điện thoại không cài mật khẩu màn hình*). Sau khi mượn được xe và điện thoại, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 48B1-336.38 đến tiệm dịch vụ thì cửa tiệm đóng; H dùng điện thoại Iphone 12 Promax gọi điện cho anh Hoàng Văn T thì anh T đang ở xa nên H quay đầu xe về lại tiệm Internet Q. Trên đường về, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy và điện thoại của anh K'S nên H điều khiển xe mô tô BKS 48B1-336.38 đi qua tiệm Internet Q rồi đi thẳng ra trung tâm G tìm nơi bán điện thoại. H đến tiệm điện thoại “Vương Apple” tại tổ dân phố 3, phường B, do anh Vũ Minh V làm chủ, bán điện thoại di động Iphone 12 Promax được số tiền 4.800.000đ; rồi điều khiển xe mô tô BKS 48B1-336.38 đến địa bàn phường L, tỉnh Đồng Nai; H tiếp tục vào tiệm Internet chơi game thì gặp và quen anh Lê Quang T. Sau khi tiêu xài hết số tiền bán điện thoại thì H nhờ T chỉ chỗ để cầm cố xe mô tô BKS 48B1-336.38; T giới thiệu cho H gặp anh Lê Văn H. Khi được hỏi về nguồn gốc chiếc xe thì H trả lời xe chính chủ của H nhưng không mang theo giấy tờ xe; anh H nhận cầm cố xe mô tô BKS 48B1-336.38 với số tiền 5.200.000đ; sau khi tiêu xài hết số tiền, ngày 25/7/2025 H trở về địa phương.

Sau khi cho mượn xe và điện thoại nhưng không thấy Nguyễn Văn H trả lại; anh K'S gọi vào số 0377292871 của mình gắn vào điện thoại Iphone 12 Promax thì không liên lạc được; nghi ngờ đã bị Nguyễn Văn H chiếm đoạt tài sản nên anh K'S đến Cơ quan Công an phường Bắc Gia Nghĩa trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 2191/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận tại thời điểm ngày 17/7/2025 xe mô tô BKS 48B1-336.38 trị giá 15.300.000đ, điện thoại

đi động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Promax trị giá 7.319.000đ. Tổng giá trị tài sản là 22.619.000đ.

Tại bản cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 17/11/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 23/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý vật chứng số E1025/QĐ-VPCQCSĐT trả lại chiếc xe mô tô BKS 48B1-336.38 và điện thoại di động Iphone 12 Promax cho anh K’S là chủ sở hữu hợp pháp; Lưu cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tương ứng với số tiền đã mua bán, cầm cố tài sản cho anh Vũ Minh V và anh Lê Văn H theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của anh Vũ Minh V, Lê Quang T, Lê Văn H không biết các tài sản do Nguyễn Văn H phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 17/7/2025 tại tổ dân phố T, phường B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Văn H mượn xe mô tô BKS 48B1-336.38 và điện thoại di động Iphone 12 Promax của anh K'S; sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã bán điện thoại Iphone 12 Promax cho anh Vũ Minh V và cầm cố xe mô tô BKS 48B1-336.38 cho anh Lê Văn H, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H đã chiếm đoạt của anh K'S là 22.619.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự;

Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại hoặc tài sản có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó... ..

[3]. Xét tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo đã lợi dụng lòng tin của anh K'S giao tài sản sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, gây ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, Nguyễn Văn H đã bị Tòa án kết án về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2012/HSST ngày 26/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (cũ), chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; mặt khác khi bị cáo chưa đủ tuổi vị thành niên, bị cáo đã bị kết án về tội "*Cố ý gây thương tích*", được xem là không có án tích,

tuy nhiên bị cáo không lấy những lần phạm tội đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện ra đầu thú do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xét ngày 23/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý vật chứng số E1025/QĐ-VPCQCSĐT trả lại chiếc xe mô tô BKS 48B1-336.38 và điện thoại di động Iphone 12 Promax cho anh K'S là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố, đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét, xét việc anh Vũ Minh V yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 4.800.000đ tương ứng với số tiền đã mua bán điện thoại, anh Lê Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.200.000đ do nhận cầm cố xe máy là có căn cứ. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường là phù hợp.

[9]. Đối với hành vi của anh Vũ Minh V, anh Lê Quang T, anh Lê Văn H không biết các tài sản mua bán, cầm cố do bị cáo phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Minh V số tiền 4.800.000đ

(bốn triệu tám trăm nghìn đồng) và anh Lê Văn H số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo không trả khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 23/9/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý vật chứng số E1025/QĐ-VPCQCSĐT trả lại chiếc xe mô tô BKS 48B1-336.38 và điện thoại di động Iphone 12 Promax cho anh K'S là chủ sở hữu hợp pháp. Lưu cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng NVHS CA tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 6 – Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVÀ.